

Ngày 31/12/2024	26,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	39.5%	32.5%	31.8%

2024	
ROE	15.0%
	+/- YoY ▲ 2.2%

Q4/24	
DT thuần	150
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 37.0 ▲ 32.8%
	YoY ▼ 128 ▼ 46.0%

2024	
DT thuần	545
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 244 ▼ 30.9%

Q4/24	
LN gộp	24.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 8.70 ▲ 55.3%
	YoY ▼ 11.6 ▼ 32.0%

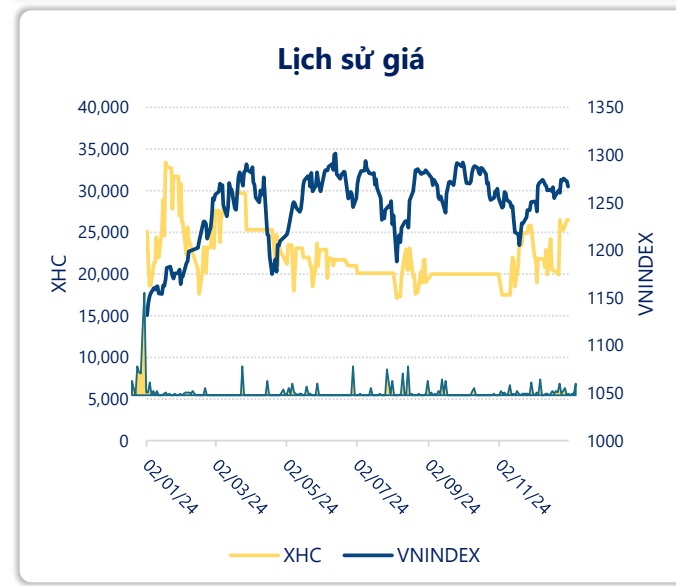
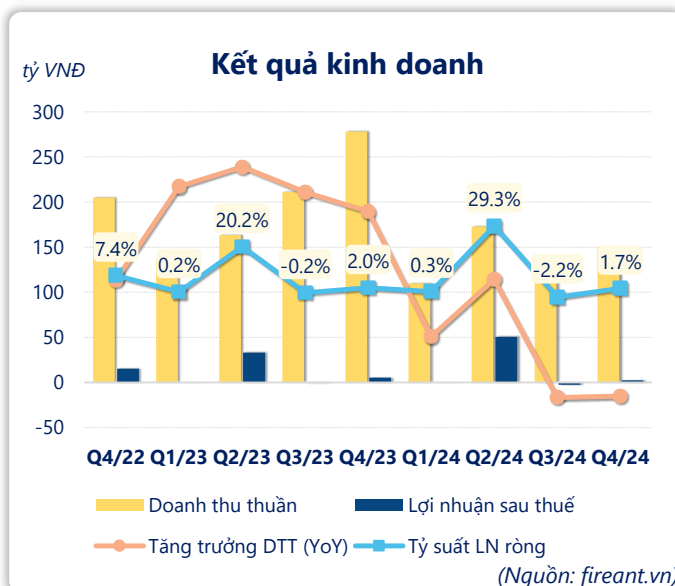
2024	
LN gộp	83.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.70 ▼ 8.5%

Q4/24	
LN thuần	3.04
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 5.50 ▲ 223%
	YoY ▼ 2.92 ▼ 49.0%

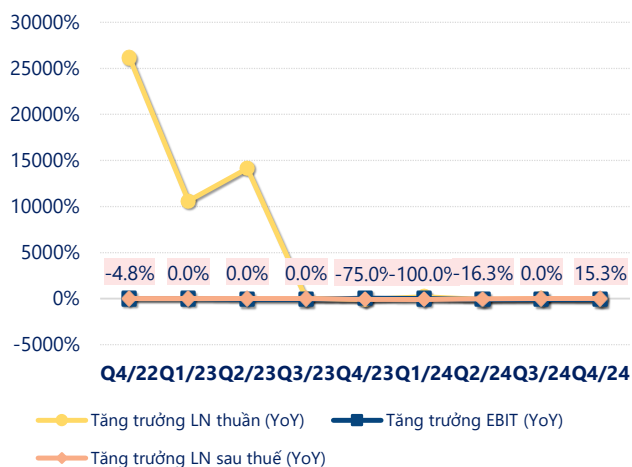
2024	
LN thuần	51.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.8 ▲ 44.4%

Q4/24	
LN sau thuế	2.54
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.99 ▲ 204%
	YoY ▼ 2.90 ▼ 53.4%

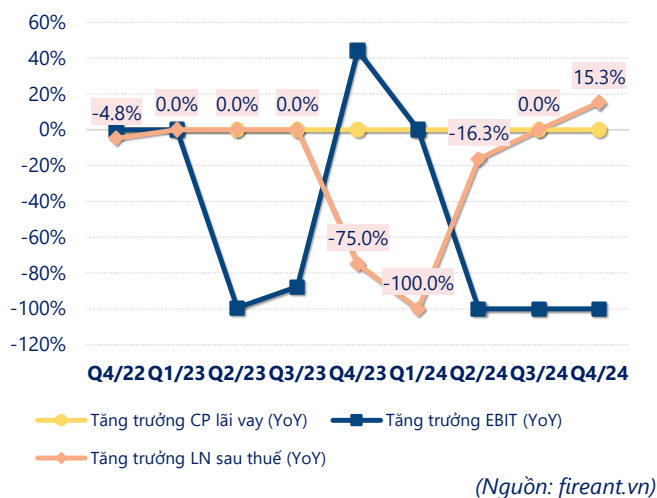
2024	
LN sau thuế	51.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 13.0 ▲ 34.2%



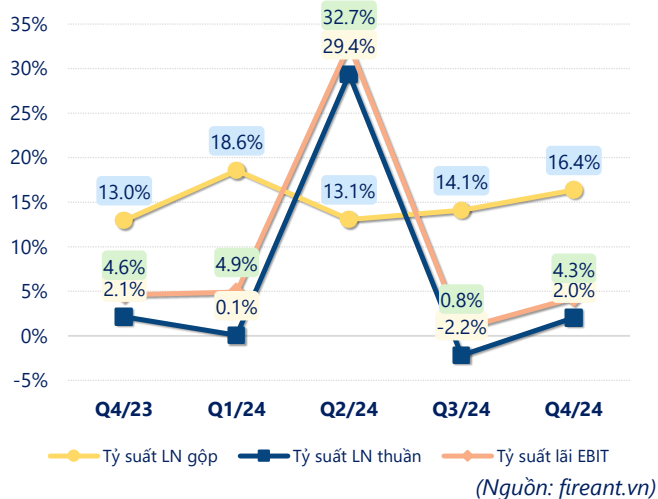
Tăng trưởng lợi nhuận



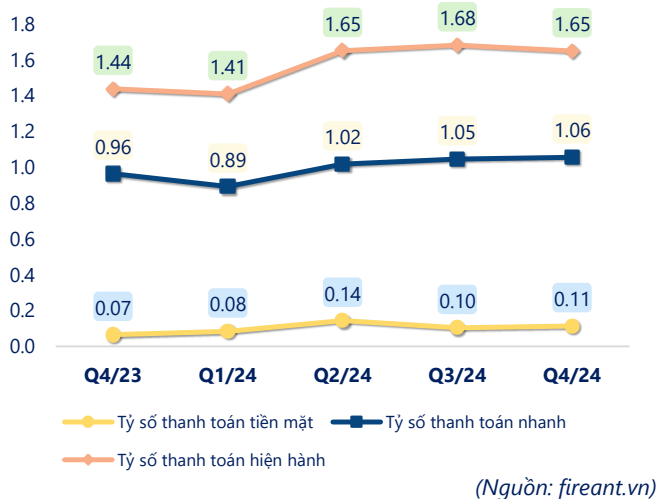
Tăng trưởng chi phí



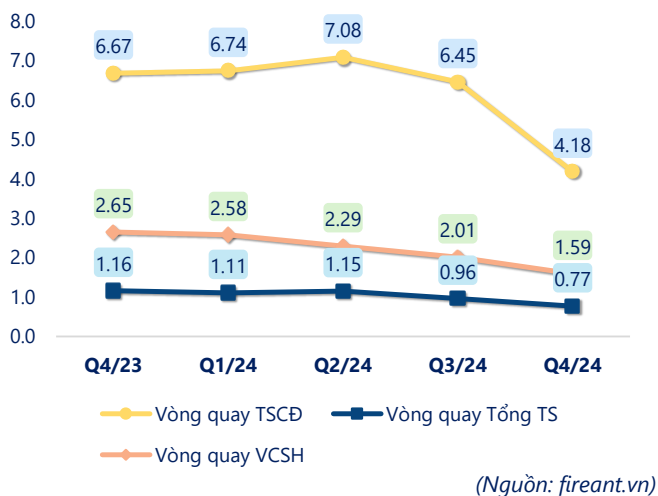
Tỷ suất lợi nhuận



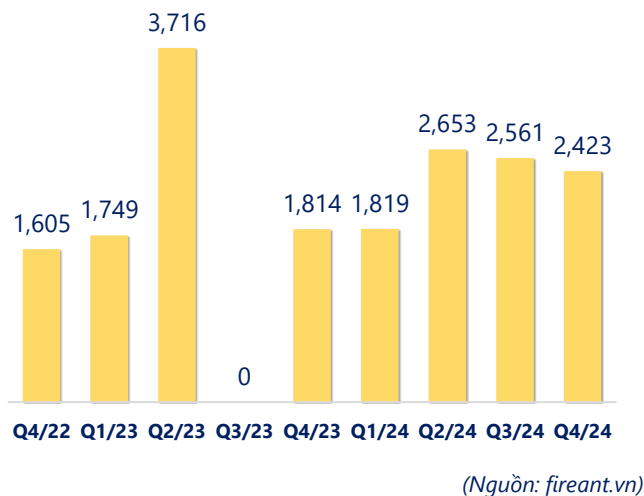
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	150	278	-46.0%	545	789	-30.9%
Giá vốn hàng bán	125	242	-48.1%	462	698	-33.9%
Lợi nhuận gộp	24.5	36.1	-32.0%	83.4	91.1	-8.5%
Doanh thu HĐTC	0.81	0.63	29.2%	52.5	41.7	26.0%
Chi phí TC	3.88	6.89	-43.6%	18.2	23.7	-23.1%
Chi phí lãi vay	3.29	6.89	-52.3%	17.4	22.8	-23.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	6.16	9.03	-31.8%	22.6	26.3	-14.2%
Chi phí QLDN	12.3	14.8	-17.0%	43.7	47.2	-7.4%
LN thuần từ HĐKD	3.04	5.96	-49.0%	51.4	35.6	44.4%
Lợi nhuận khác	0.07	-0.03	327%	0.43	2.72	-84.3%
LN trước thuế	3.11	5.93	-47.6%	51.8	38.3	35.3%
Lợi nhuận sau thuế	2.54	5.44	-53.4%	51.1	38.1	34.2%
LNST của CĐ cty mẹ	2.54	5.44	-53.4%	51.1	38.1	34.2%

(Nguồn: fireant.vn)

